TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày 14- 5- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Quân
Bà Tạ Hương Giang
- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phô Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H sinh ngày 29 tháng 5 năm 1988 tại huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Xóm 4, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn T; vợ và con: Không có; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 09/01/2018. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Kim T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/01/2018, Nguyễn Văn H (là người nghiện chất ma túy) đi đến khu vực cổng trường Đại học Tr (thuộc xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang), H gặp một người đàn ông không biết tên tuổi và địa chỉ, qua nói chuyện H biết người đàn ông này có ma túy bán và H đã hỏi mua 01 gói ma túy (bên ngoài gói bằng ni lon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng) với số tiền 400.000đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H cất vào trong người và đi đến khu vực tổ 34, phường M, thành phố T thì bị tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy trong cơ thể H, kết quả (+) dương tính.

Tại kết luận giám định số 55/GĐKTHS ngày 11/01/2018 của Phong kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H gửi giám định là Methamphetamine, là chất ma túy tổng hợp thuộc nhóm ATS; khối lượng 0,298g (không phẩy hai chín tám gam).

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSTP ngày 14/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố Nguyễn Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 09/01/2018.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; Trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 24/12/2015 (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/4/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Áp dụng các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm; Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 và cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, gia đình thuộc hộ nghèo, mẹ là người khuyết tật nặng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, bị cáo khai nhận: Bản thân đã sử dụng chất ma túy từ năm 2016, bị cáo thường sử dụng ma túy tổng hợp (hay còn gọi là ma túy đá), bị cáo cũng đã có lần mua ma túy ở khu vực cổng trường Đại học Tr nên ngày 09/01/2018 bị cáo đã đi đến khu vực này để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đi đến khu vực tổ 34, phường M, thành phố T thì bị tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng. Bị cáo cũng khai nội dung của bản kết luận giám định số 55/GĐKTHS ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là khách quan và chính xác. Bị cáo thấy bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, ... Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên toà đã tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình thuộc hộ nghèo của xã, mẹ là người khuyết tật nặng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng không tu dưỡng bản thân, khắc phục khó khăn để vươn lên trong cuộc sống mà lại đi vào con đường phạm tội (bị cáo đã sử dụng ma tuý tổng hợp từ năm 2016). Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Mức án mà đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi và bị cáo cũng không có tài sản gì nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[4] Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên quang, bên trong có chứa Methamphetamine là mẫu giám định hoàn lại, đây là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; thu giữ 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 24/12/2015, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo không ảnh hưởng đến vụ án và thi hành án cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/4/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 09/01/2018.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H do Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 24/12/2015 *(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/4/2018 giữa Cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang)*.

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSND thành phố TQuang;*
- *VKSND tỉnh TQuang;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;*
- *Cơ quan THAHS TPTQuang;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Tquang;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương Giang